

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ CÚ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 96/2022/QĐCNTTLH

Trà Cú, ngày 04 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

Chị Kim Thị S, sinh năm 1980 và anh Dương G, sinh năm 1978. Cùng địa chỉ: ấp Tr, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Kim Thị S, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp Tr, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Kim Thị S, sinh năm 1980;

Người bị kiện: Anh Dương G, sinh năm 1978;

Cùng địa chỉ: ấp Tr, xã K, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2, Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Kim Thị S và anh Dương G thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: có 02 người con chung tên Dương Văn V, sinh ngày 03/3/2005 và Dương Thị Ái V, sinh ngày 18/10/2007 chị Kim Thị S và anh Dương

G thỏa thuận thống nhất giao 02 người con chung nêu trên cho chị Kim Thị S trực tiếp nuôi dưỡng, cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu V, cháu V là được ở với mẹ là chị S, chị S tự nguyện không yêu cầu anh Dương G cấp dưỡng nuôi con.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với bên trực tiếp nuôi dưỡng. Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng sau khi ly hôn.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị Kim Thị S và anh Dương G thống nhất không có, nên các bên không yêu cầu giải quyết.

- Về chi phí hòa giải: Các bên không phải chịu.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND huyện Trà Cú;
- VKSND huyện Trà Cú;
- Chi cục THADS huyện Trà Cú;
- UBND xã;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký và đóng dấu)

Trần Văn Tấn